

Lê Lợi sinh ngày 10-9-1385 (6-8 năm 𠂇 Sâm) t̄i Lam Sơn (Kỳ Cham), nay thuộc huy n Th  Xu n, Thanh H a, trong m t gia đ nh "đ i đ i làm qu n tr ng m t ph ng".



Năm Lê Lợi 21 tu i cũng là năm nhà Minh đ em 80 v n qu n sang x m l c n c Vi t. Cu c kh ng chi n ch ng Minh c a v ng tri u H  th t b i, n c Đ i Vi t r i vào  ch th ng tr t n b o c a gi c Minh. Tr c c nh đ t n c b  k  th  gi y x o, tàn ph , Lê Lợi d a nung n u m t quy t t m đ nh đ u i ch ng ra kh i b  c i.

Đ u năm 1416, t i n i r ng Lam Sơn trên đ t Thanh H a, Lê Lợi cùng v i 18 ng i b n th n thi t, d ng t m c u n c d a làm l  th  đ nh gi c gi  yên qu  h ng. Đó là h i Th  L ng N ai d i d ng vào s  s ch.

Tin Lê Lợi d ng c  nghĩa, chi u m  hi n tài bay xa, thu hút các anh hùng h o k t t  b n ph ng kéo v . Đ t Lam Sơn tr  thành n i t  nghĩa.   đó có đ  các t ng l p xã h i và thành ph n dân t c khác nhau, v i nh ng đ i bi u  u tú nh : Nguy n Tr i, Tr n Nguy n H n, Nguy n Ch ch, Nguy n X , Lê Lai, C m Qu , Xa Kh  Tham... Sau m t th i gian chu n b  ch n mu i, đ u năm 1418, Lê Lợi x ng l  B nh Đ nh V ng, truy n h ch d i kh p n i, k u g i nh n d n d ng l n đ nh gi c c u n c. Lê Lợi l  linh h n, l  l nh t  t i cao c a cu c kh i nghĩa  y.

Cu c kh i nghĩa Lam Sơn t  m  đ u t i k t th c th ng l i (th ng 12-1427), qua các giai đ n ph t tri n và chi n l c, chi n thu t c a n  d a ch ng minh Lê Lợi l  ng i có t m v c c a m t thi n tài, m t nh n cách v i đ i, ch  th y   nh ng l nh t  m  đ ng, khai s ng. N u Ng  Qu n v i chi n th ng trên sông B ch Đ ng năm 938 d a ch m d t thi i k  1.000 n m m t n c, m  đ u th i k  đ c l p m i c a d n t c th i Lê Lợi v i cu c kh i nghĩa Lam Sơn toàn th ng, k t th c

20 năm thóng trá cùa giặc Minh, khôi phục nén đúc lòp lâu dài cho Tù quoc, bắt đầu một kỉ nguyên xây dựng mới. Không có Lê Lợi, không có phong trào khôi nghĩa Lam Sơn. Nhờng Lê Lợi không chỉ là người nhen nhóm, tò o lòp ra từ chóc khôi nghĩa Lam Sơn mà ông còn là nhà chóc chiên lòc kít xuát. Một nét đúc sác, mòn mòn trong đống lòi chóc đúc cuộc kháng chiến chống Minh mà Lê Lợi thíc hiến là dã vào nhân dân đúc tiễn hành chiến tranh giặc phóng dân tộc. Nhìn vào lòc lòng nghĩa binh và bộ chỉ huy, tòng lính cùa cuộc khôi nghĩa, có thể thấy rõ tính chất nhân dân rồng rää cùa nó, một đúc đúc mòn bát không có các cuộc khôi nghĩa khác chung Minh trước đó. Dã vào sác mòn nh cùa nhân dân, đoàn kết, tòp hòp mòn lòc xã hội trong một tò chóc chiến đúc, rồi từ cuộc khôi nghĩa mòn đúc a phòn, lòi núi rồng làm căn cứ đúc a, phát triển sâu rồng thành cuộc chiến tranh giặc phóng dân tộc trên quy mô toàn quốc. Đây là một cung hiến sáng tò o to lòn vù đống lòi chiến tranh cùa Lê Lợi và bộ tham mòn cùa ông, đúc lòi mòn kinh nghiêm lòch sù quý giá.

Và là nhà tò chóc và chỉ đúc chiến lòc vù chính trá, quân sù, và là vù tòng cùm quân mòn trú, quỷ quyết, Lê Lợi đã vùn dòn lòi đánh "vây thành diệt viễn" theo lý thuyết quân sù ông nghĩ m: Đánh thành là hò sách. Ta đánh thành kiên cù hàng năm, hàng tháng không lòi đúc, quân ta sùc mòn, khí nhết, nùu viùn binh giặc lòi đòn thì ta đúc tròn, đòn sau đòn bù giặc đánh, đó là đòn nguy. Chỉ bùng nuôi sùc khé, chỉa khí hăng đúc đòn quân cùu viùn tòi. Khi viùn binh bù phá thì thành tòt phòn hàng". Chỉn thuở "Vây thành diệt viễn" cùa Lê Lợi kít hòp vùi chò tròn "mòn phòn nhò tâm công", uy hiết, phân hóa, chiêu dù đúc cùa Nguyễn Trãi tò o nên mòn phòn thòc đúc đáo trong nghĩ thuở quân sù Viết Nam.

Cuộc vây hãm Võng Thông ở Đông Quan và tiêu diệt viùn binh giặc tòi Chi Lăng, Xêng Giang cuùi năm 1427 là kít quỷ thòng lòi cùa tò tòng quân sù cùa Lê Lợi - Nguyễn Trãi. Sau khi đuôi hòt giặc Minh vù nòn, Lê Lợi lên ngôi hoàng đúc năm 1428, sáng lòp ra vùng triều Lê. Lê Lợi làm vua đúc 5 năm thì mòn (1433), an táng tòi Vĩnh Lăng, Lam Sơn, mòn hiếu là Thái Tù.

Trong sù nghĩ bùn xây đúc đúc nòn cùa buùi đòn cùa vùng triều Lê, Lê Lợi đã có nhòng cù gòng không nhò vù nùi trá, ngoái giao, nhòn phòn hòi, cùng cù, phát triòn đúc nòn cù trên mòn mòn, nhò tò chóc lòi bù máy chính quyùn tò trung lòng xuòng đòn phòn; ban hành mòn sù chính sách kèm theo nhòng biùn pháp có hiùu quỷ đù khôi phòn sùn xuùt nông nghĩ p, òn đòn đùi sùng xã hòi. Lê Lợi cũng chú ý tòi viùc phát triòn văn hóa, giáo dùc, đào tò o nhân tài. Năm 1428, lên ngôi vua, năm sau (niên hiếu Thuần Thiên thứ 2, 1429), Lê Lợi đã cho mòn khoa thi Minh Kinh. Năm 1431, thi khoa Hoành tò. Năm 1433, Lê Lợi đích thân ra thi văn sách. Đó là chỉa kù năm 1426 trong khi đang vây đánh Đông Quan, Lê Lợi đã mòn mòn khoa thi đúc cách lòi đòn 32 ngòn, trong đó có Đào Công Soùn, mòn nhà ngoái giao xuùt sùc thòi Lê Lợi. Nhờng, nhòn vù chính trù lòn nhòt phòn quan tâm giặc quyùt hàng đòn sau khi đòn nòn cù đòn giặc giùi phòn là viùc tăng cùng cùng cù, giùi vùng nòn đúc lòp, thòng nhòt cùa Tù quoc. Vù phòn đòn này, Lê Lợi đã làm đúc hai viùc có ý nghĩa lòch sù. Thò nhòt, ông đã thành công trong cuộc đòn tranh ngoái giao, thiết lòp quan hò bình thòng giùa triều Lê và triều Minh. Thò hai, Lê Lợi đã kiên quyết

đỗp tan nhặng âm mưu và hành đỗng bỗ o lohn mun cát cđ a mđt sđ ngđy quđn trđc, đđnh hình là vđ Đèo Cát Hñn đ Mđng Lđ, Lai Châu. Trong bài thđ làm khđc vào vách đá núi Pú Huđi Chò (bên sông Đà, thuộc Lai Châu) năm 1431 khi đánh Đèo Cát Hñn, Lê Lđi đđn nói rõ ý chí bđo vđ sđ thđng nhđt giang sđn:

*Đđt hđm trđ tđ nay không còn,
Núi sông đã vào chung mđt bđn đđ.
Đđ thđ khđc vào núi đá
Trđn gđ mđn Tây cđ a nđc Vđt ta.*

Sau bài thđ trên, Lê Lđi còn viết bài thđ thđ hai khđc vào vách núi Hào Tráng bên Chđ Bđ, Hòa Bình.

Lê Lđi trong 5 năm làm vua, bên cđnh nhđng công lao to lđn, có phđm mđt sđ sai lđm mà sđ sách đđđng thđi cũng thđng thđn phê phán. Đđi Viđt sđ ký toàn thđ viđt: "Vua hđng hái dđy nghĩa binh đánh đđp giđc Minh, 20 năm mà thiên hđ đđi đđnh. Đđn khi lên ngôi, đđnh luđt lđ, chđ lđ nhđc, mđ khoa thi, đđt cđm vđ, lđp quan chđc, lđp phđ huyđn, thu góp sách vđ, mđ trđđng hđc, có thđ gđi là có mđu lđn, sáng nghiđp. Song, đđa nghi, hay giđt, đó là chđ kđm".